

Dấu xưa còn một chút này làm ghi

Lang thang phố cổ tôi tìm
Mong manh lá rụng lim dim trắng vàng
Còn đâu xiêm áo xênh xang
Một đi rồi một cũ càng một thương.



Em lơ đãng đọc thơ trong một sáng bên Hồ Gươm như sáng nay. Em định tìm gì giữa phố phường tấp nập, người xe qua lại tơi bời. Em sẽ tìm được gì giữa thị thành đầy bụi bặm này. Và, em cũng mong gì gặp lại xênh xang xiêm áo ngày xưa.

Thủ đô, những ngày này, người người đang gấp rút sửa sang mọi thứ cho kịp mừng Đại lễ Thăng Long tròn một thiên niên kỷ, đông vui nhộn nhịp vô cùng. Tôi quyết tâm đi tìm Hà Nội. Em, người Hà Nội, lại muốn tìm lại Thăng Long. Căn duyên nào xui chúng ta gặp nhau? Tôi không biết. Em là thực hay mơ đây, tôi mặc kệ. Chúng tôi cứ đi, làm chuyến giang hồ phố giữa kinh thành ồn ã.

Bàn tay em, những ngón măng nõn nà giật giật tay tôi, giọng em nhẹ nhàng: “Anh, mình xuống phố cổ, Thăng Long ở đấy, Hà Nội cũng ở đấy”. Cô gái có đôi mắt đen và ướt, long lanh nhìn tôi. Tôi khẽ gật đầu.

Quanh một vòng ngang dọc phố nhà, sắp ngửa đèn xanh đèn đỏ, mà Thăng Long – Hà Nội vẫn vờ vợi nghìn trùng. Chúng tôi ngược lên phía bắc Hồ Hoàn Kiếm. Vòng qua Cầu Gỗ, thẳng Hàng Đường, Hàng Đào, rẽ Hàng Bạc, gặp Mã Mây - khu phố hiếm hoi còn



giữ một vài căn nhà cổ đặc trưng của đất Hà Thành.

Tôi nhớ, sử sách có chép rằng: Ngày xưa, một đầu phố Mã Mây là Hàng Mây, một đầu Hàng Mã. Phố Hàng Mây thuộc đất của giáp Hương Tượng, phường Hà Khẩu, còn Hàng Mã thuộc thôn Dũng Thọ. Khu vực này gần cửa sông Tô Lịch nối với sông Hồng, thuyền bè buôn bán tấp nập, lái buôn thường xuyên lên đây trao đổi, mua bán nhiều mặt hàng.

Em thì kể: Thời Pháp thuộc, phố Mã Mây được gọi chung là phố Quân Cờ Đen. Sở dĩ có tên gọi Quân Cờ Đen là bởi năm 1882, quân Pháp bị vây, trong thành Hà Nội, Quân Cờ Đen (quan quân từ phương Bắc sang nước ta) làm rối loạn và chúng đặt đại bản doanh tại phố Mã Mây.

Đời sống hôm nay đã có nhiều đổi mới, xen giữa những tòa nhà, nhà hàng lộng lẫy đèn hoa, vẫn còn những ngôi nhà cổ lặng lẽ trầm mặc

lưu dấu cũ. Trong số đó, nổi bật hơn cả là ngôi nhà cổ bằng gỗ tọa lạc tại số 87 Mã Mây.

Ngôi nhà được dựng bằng gỗ lim, đen bóng. Mặt tiền hẹp, nhưng chạy dài vào trong, kiến trúc hai tầng theo lối cổ. Bước qua thềm nhà, tôi và em có cảm giác thời gian như ngưng đọng đã mấy thế kỷ nay. Bỏ mặc bên ngoài phố xá tấp nập, đèn hoa lấp lánh, nhà cao cửa rộng ngất trời. Ở đây, mái ngói rêu phong, những cột kèo, cầu thang bậc cửa im lìm hẳn cổ tích. Bỏ mặc ngoài kia những ai xuôi ngược, trong này một ông đồ tóc bạc đang gò lưng mài mực, bình thần đọc thơ cho khách đến chơi nhà. Ngoài kia dù có dù không những “chân dài váy ngắn”, trong này vẫn nguyên mấy tà áo dài thướt tha duyên dáng.

Bất chợt, thoảng đâu đây mùi bồ kết thơm nồng. Tôi ghé mái tóc em tìm hơi ấm. Em nép vào ngực tôi kể ngôi nhà được xây dựng vào đầu thế kỷ XIX theo kiến trúc truyền thống Việt Nam.

Chưa rõ chủ nhân đầu tiên của nó là ai, nhưng sau này một gia đình làm nghề hàng xáo (mua bán gạo) dùng để ở và bán hàng. Sau Cách mạng tháng Tám, ngôi nhà được bán lại cho một gia đình người Hoa làm nghề bốc thuốc Bắc. Năm 1954, gia đình người Hoa này di cư vào Nam, để lại ngôi nhà cho Nhà nước. Sở Nhà đất đã bố trí cho 5 gia đình đến sinh sống tại đây. Trên giấy tờ, dự án bảo tồn, tôn tạo nhà cổ 87 Mã Mây được thực hiện từ tháng 5 - 10/1999. Tuy nhiên, các công việc được bắt đầu ngay từ năm 1996 khi Hà Nội vừa có quyết định thành lập Ban Quản lý Phố cổ.

Có lẽ ý tưởng và cách tu bổ tôn tạo ngôi nhà cổ số 87 Mã Mây là một phương án thành công của dự án. Đây trở thành địa chỉ quen thuộc của nhiều khách tham quan trong nước và khách du lịch nước ngoài.

Toàn bộ kiến trúc cổ này được phân làm ba khu vực. Khu vực ngoài cùng, tầng một là gian trưng bày sách, một



số sản phẩm bằng gốm, bàn trà tiếp khách. Trên tầng hai, khu vực trang trọng nhất dành đặt thờ bàn thờ tổ tiên. Nơi đây, có lẽ tạm tính từ 1954 trở về trước, tức là từ thời chủ nhân của nó là một người Hoa thì đàn bà, con gái trong nhà thật hiếm khi được bước vào khu vực này. Ta thấy nếp sống gia đình mang nhiều dáng dấp của nề nếp nho giáo.

Đi qua một khoảnh sân hẹp không làm mái che, được gọi là “giếng trời”, có bể cảnh và hòn non bộ. Bên cạnh, một cụ đồ tóc bạc đang gò lưng viết thư pháp trên giấy dó. Khu vực thứ hai này, tầng một còn trưng bày cả khung dệt, đồ gốm sứ chủ yếu từ Bát Tràng, nhiều nhạc cụ dân tộc. Tầng hai là phòng ngủ và khu vực tiếp khách riêng. Ở phòng này, gia chủ kê sập gụ tủ chè ở chính gian giữa, trên tường treo bức đại tự, hai bên hai thanh kiếm. Đối diện với bức đại tự là bộ tranh tứ bình thanh nhã. Toàn bộ thể hiện sự sung túc và sang trọng của chủ nhân ngôi nhà.

Xuống tầng một, đi sâu vào trong, cuối cùng là khu vực bếp. Gian bếp có những kiềng, những chạn, mâm đồng... căn bếp ở quê nhà hiện ra ấm áp, yên bình.

Phố cổ, nhà cổ không có chức năng làm biểu tượng của Hà Nội, cũng không thể đại diện cho văn hóa đất

kinh kỳ ngàn năm văn vật này. Nhưng những con phố ấy, ngôi nhà ấy lại mang một nét văn hóa rất đặc trưng và quý giá, chở cái hồn vía cuộc sống và con người nơi đây trong một giai đoạn lịch sử quan trọng. Đó là, thời kỳ giao thoa và tiếp biến văn hóa Đông – Tây, giữa nề nếp phong kiến truyền thống và chủ nghĩa tư bản thực dân, giữa các bậc túc nho thời trước với những trí thức theo tây học.

Không biết mấy mươi năm của thế kỷ XIX, gia đình nhà buôn nào đã ở số 87 Mã Mây sinh sống và buôn bán? Tuy người sau không nhớ mặt đặt tên, nhưng nhất định gia đình đó cũng phải làm ăn khá giả. Mặc dù tham gia buôn bán nhộn nhịp, nhưng không khó để hình dung ông chủ ngôi nhà xưa cũng ham chơi cảnh, thích sưu tầm, biết cách dạy bảo con cái sống phải đạo, có nề nếp gia phong.

Trong một không gian hẹp, để 5 hộ gia đình chung sống với nhau, họ phải biết yêu thương đùm bọc như anh em một nhà. Gần nửa thế kỷ, ngôi nhà mang chức năng của một căn hộ tập thể. Nếu các thành viên ở đó không biết hòa thuận, không biết chia ngọt sẻ bùi thì sao có thể tồn tại?! Họ đã sống, đã yêu thương nhau như thế, khi phải rời xa chắc hẳn cũng rất buồn. Nhưng cảm động hơn, người dân hiểu được sứ mệnh văn hóa của

ngôi nhà, vui vẻ di dời để nhà nước đầu tư bảo tồn vì lúc này nó là di sản quốc gia, là tài sản chung của nhân dân. Rồi thỉnh thoảng, trong dòng khách thập phương tới tham quan, lẫn vào đó, biết đâu có những chủ nhân, những người đã từng sống ở số nhà 87 này, nhớ mà quay về thăm lại như một địa chỉ kỷ niệm. Hiểu thế để mà trân trọng.

Khi ánh nắng cuối ngày xuống thấp, chỉ vài vệt sáng hắt ngược lên mái phố. Em nắm tay tôi và giục: “Chiều rồi, chúng ta về thôi”. Tôi nắm chặt tay em trong ngọt ngào, khẽ ghé tai “Em đẹp lắm”. Chúng tôi đến gần cầu Thê Húc. Lúc này, có một đoàn người đang vào đền, đông quá, tôi và em hình như bị chen lấn xô đẩy. Em tuột khỏi tay tôi...

Người Hà Nội ấy vào đền hay ra phố, tôi không biết nữa. Người con gái ấy là thực hay mơ, tôi hình dung cũng không rõ ràng lắm. Trên mặt nước Hồ Gươm xanh biếc, về chiều, phía Tháp Rùa có khói.

KHÚC HỒNG THIỆN